

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG H3C VINA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG H3C VINA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: H3C VINA CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: H3C VINA CONSTRUCTION.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110399718

3. Ngày thành lập: 27/06/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 37, ngõ 125 đường Yên Sở, Xã Yên Sở, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0902127412

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác - Chi tiết: Lắp đặt hệ thống cầu thang tự động; Các loại cửa tự động; Hệ thống đèn chiếu sáng; Hệ thống âm thanh; Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí;	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng - Chi tiết: Lát sàn gỗ, lát thảm, vải sơn lót sàn nhà hoặc che phủ bằng giấy tường; Lắp đặt hệ thống cửa bao gồm cửa ra vào, cửa sổ, cửa bếp, cầu thang, các loại cửa tương tự làm bằng gỗ hoặc làm bằng vật liệu khác; Các hoạt động hoàn thiện bên trong công trình như: làm trần, ốp gỗ tường, hoặc vách ngăn di chuyển được; Sắp đặt, lợp ngói, treo hoặc lắp đặt trong các toà nhà hoặc các công trình khác bằng như: Lót ván sàn và các loại phủ sàn bằng gỗ khác; Thảm và tấm phủ sơn lót sàn, bao gồm bằng cao su và nhựa; Đá lát sàn, đá hoa cương, granit hoặc các tấm phủ tường hoặc sàn; Giấy dán tường; Lắp đặt gương kính; Làm sạch các toà nhà mới sau xây dựng;	4330
4.	Bán buôn thực phẩm	4632
5.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
9.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

11.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Bán buôn cao su Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
12.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp - Chi tiết: Trồng rừng, thu hoạch, chế biến sản phẩm từ trồng rừng;	0240
13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; Nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299
14.	Hoạt động thư viện và lưu trữ	9101
15.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
16.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động của các phòng hát karaoke, các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề), hoạt động của các khu giải trí, hoạt động của các nhà thầu khoán các sự kiện (Chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền cho phép)	9329
17.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê - Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
18.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan - Chi tiết: Thiết kế kiến trúc công trình	7110
19.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu - Chi tiết: Khai thác, chế biến khoáng sản	0899
20.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất dệt may, thêu ren	1399
21.	Sản xuất giày, dép Chi tiết: Sản xuất giày da	1520
22.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện - Chi tiết: Sản xuất đồ gỗ nội thất, ngoại thất văn phòng, gia đình, trường học, khách sạn, bệnh viện (trừ các loại gỗ nhà nước cấm)	1629
23.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
24.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
25.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
26.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
27.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
28.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu - Chi tiết: Sản xuất đồng, nhôm, tôn	2420
29.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932

30.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
31.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
34.	Bốc xếp hàng hóa	5224
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
36.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày - Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà nghỉ, khu vui chơi giải trí, du lịch sinh thái (không bao gồm kinh doanh phòng hát karaoke, vũ trường, quán bar);	5510
37.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
38.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
39.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
40.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
41.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển;	7730
42.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu - Chi tiết: Sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ; Sản xuất, thiết bị giáo dục, thiết bị phòng thí nghiệm, thiết bị khoa học kỹ thuật; Sản xuất, lắp ráp, lắp đặt, bảo trì, sửa chữa thang máy chở người, thang máy chở hàng; Sản xuất vật liệu xây dựng; Sản xuất, chế biến hàng nông, lâm, thủy sản;	3290
43.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp - Chi tiết: Lắp đặt, hoàn thiện hệ thống thiết bị phát thanh truyền hình và trường quay; hệ thống thiết bị bếp công nghiệp	3320
44.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
45.	Xây dựng nhà không để ở	4102
46.	Xây dựng công trình điện	4221
47.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
48.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
49.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
50.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng cơ sở và san lấp mặt bằng;	4299
51.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VIỆT HÙNG	Thôn 5, Xã Yên Sở, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	70.000	700.000.000	70,000	0010840266 94	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	70.000	700.000.000	70,000		
2	TRẦN HỮU TÚ	Thôn 5, Xã Yên Sở, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	25,000	0010820144 48	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	25.000	250.000.000	25,000		

3	TRẦN THỊ HUYỀN	Thôn 5, Xã Yên Sở, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	50.000.000	5,000	0341850086 74
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	5.000	50.000.000	5,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VIỆT HÙNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 11/05/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001084026694

Ngày cấp: 27/04/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn 5, Xã Yên Sở, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn 5, Xã Yên Sở, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội